

Số: 08 /XHC - NQ - HĐQT

Xuân Hòa, ngày 18 tháng 07 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

V/v: Góp vốn đầu tư và ủy quyền người đại diện vốn

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN XUÂN HÒA VIỆT NAM**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội ban hành ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Xuân Hòa Việt Nam ban hành theo Quyết định số 636 ngày 08/11/2022;

Căn cứ biên bản họp HĐQT ngày 18 /07/2025 của phiên họp HĐQT Công ty cổ phần Xuân Hòa Việt Nam;

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua chủ trương góp vốn vào Công ty cổ phần Xuân Hòa miền Nam, cụ thể như sau:

- Loại hình doanh nghiệp dự kiến góp vốn thành lập: Công ty Cổ phần
- Tên doanh nghiệp dự kiến góp vốn thành lập:

Tên Công ty bằng tiếng Việt: Công ty cổ phần Xuân Hòa miền Nam

- Vốn điều lệ: 3.400.000.000 VNĐ (bằng chữ: Ba tỷ bốn trăm triệu đồng) tương ứng với 340.000 (Ba trăm bốn mươi nghìn) cổ phần.

- Địa chỉ trụ sở chính: 31 Võ Văn Vân, xã Tân Vĩnh Lộc, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

- Số tiền Công ty cổ phần Xuân Hòa góp là: 1.700.000.000 VNĐ (bằng chữ: Một tỷ bảy trăm triệu đồng) tương ứng với 170.000 cổ phần, chiếm 50% vốn điều lệ của Công ty dự kiến thành lập.

- Phương thức góp vốn:

* Góp vốn đầu tư bằng hàng hoá: 1.000.000.000 VNĐ (bằng chữ: Một tỷ đồng);

* Góp vốn đầu tư bằng tiền: 700.000.000 VNĐ (bằng chữ: Bảy trăm triệu đồng).

- Ngành nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính (đánh dấu X để chọn một trong các ngành, nghề đã kê khai)
1	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm	1512	
2	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629	
3	Sản xuất bột giấy, giấy và bìa	1701	
4	Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa	1702	
5	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu	1709	
6	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220	
7	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592	
8	Sản xuất ô tô và xe có động cơ khác	2910	
9	Sản xuất thân xe ô tô và xe có động cơ khác, rơ moóc và bán rơ moóc	2920	
10	Sản xuất phụ tùng và bộ phận phụ trợ cho xe ô tô và xe có động cơ khác	2930	
11	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100	
12	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu	3290	
13	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299	
14	Lắp đặt hệ thống điện	4321	
15	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329	
16	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330	
17	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390	
18	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511	
19	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512	
20	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513	
21	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520	
22	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530	
23	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542	
24	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543	
25	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng; tre,	4649	

STT	Tên ngành	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính (đánh dấu X để chọn một trong các ngành, nghề đã kê khai)
	nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; đồ dùng cá nhân và gia đình, trường học (trừ kinh doanh được phẩm).		
26	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659	
27	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662	
28	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663	
29	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669	
30	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh. Chi tiết: Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự trong các cửa hàng chuyên doanh. Bán lẻ đồ dùng gia đình, trường học khác bằng gỗ, song mây, tre, cói, đan.	4759	X
31	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763	
32	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933	
33	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510	
34	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610	
35	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810	
36	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu	8299	

Điều 2. Hội đồng quản trị ủy quyền người đại diện phần vốn góp của Công ty cổ phần Xuân Hòa Việt Nam tại Công ty cổ phần Xuân Hòa miền Nam như sau:

- Người đại diện phần vốn góp: (bà) Nguyễn Thị Minh Hiền - Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 11/03/1984 - Dân tộc: Kinh - Quốc tịch: Việt Nam
- CCCD số: 037184005335 - Cấp ngày 15/01/2023
- Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội
- Địa chỉ thường trú: P2002, Tháp A, CT1-CT2, Yên Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam.
- Địa chỉ liên lạc: P2002, Tháp A, CT1-CT2, Yên Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam.
- Phạm vi ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Minh Hiền có trách nhiệm thực hiện các công việc sau:

+ Đại diện phần vốn góp, thay mặt Công ty cổ phần Xuân Hòa Việt Nam thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Người đại diện vốn của Công ty cổ phần Xuân Hòa Việt Nam tại Công ty cổ phần Xuân Hòa miền Nam theo đúng quy định của pháp luật hiện hành;

+ Chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Hội đồng quản trị trong việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ liên quan đến phần vốn góp của Công ty cổ phần Xuân Hòa Việt Nam tại Công ty cổ phần Xuân Hòa miền Nam theo điều lệ Công ty cổ phần Xuân Hòa Việt Nam và quy định của pháp luật Việt Nam.

- Thời hạn ủy quyền: Ủy quyền có hiệu lực kể từ ngày ký Nghị quyết này cho đến khi có văn bản khác thay thế.

Điều 3. Hội đồng quản trị giao cho ông Nguyễn Anh Tuấn - thành viên HĐQT, Tổng Giám Đốc Công ty Cổ phần Xuân Hòa Việt Nam - triển khai thực hiện các nội dung đã được Hội đồng quản trị thông qua tại Điều 1 và Điều 2 của Nghị quyết này theo đúng quy định của XHC cũng như quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 4. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Thành viên Hội đồng quản trị, Ban điều hành và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này ./.

Nơi nhận:

- Như điều 4 (eoffice);
- Lưu VT, HĐQT (Hs.02).

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Việt Anh

